

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ SÔNG HINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/NQ-HĐND

Sông Hinh, ngày 14 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Giao điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
của xã Sông Hinh sau sắp xếp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ SÔNG HINH,
KHÓA I, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ về quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 0851/QĐ-UBND ngày 08/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Đắk Lắk sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 01488/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh giai đoạn 5 năm (2021-2025); điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2025 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Sông Hinh (cũ): số 150/QĐ-UBND ngày 14/01/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện

Sông Hình (Nguồn ngân sách Trung ương do cấp huyện quản lý); số 772/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Sông Hình (Nguồn ngân sách địa phương do cấp huyện quản lý); số 1421/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn huyện Sông Hình (Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách Tỉnh do cấp huyện quản lý);

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 03/10/2025 của Đảng ủy xã Sông Hình;

Xét Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 09/10/2025 của UBND xã Sông Hình, về việc giao điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của xã Sông Hình sau sắp xếp; Báo cáo thẩm tra số 09/BC-KTNS, ngày 08/10/2025 của Ban Kinh tế HĐND xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua nội dung giao điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của xã Sông Hình sau sắp xếp, cụ thể như sau:

Giao điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ cấp huyện cũ về xã Sông Hình quản lý: 94.850,203 triệu đồng (gồm vốn trung ương và ngân sách địa phương). Trong đó:

- Vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương: 28.857,000 triệu đồng;
- Nguồn vốn CTMTQG PT KTXH vùng ĐB DTTS và miền núi: 50.196,990 triệu đồng;
- Nguồn vốn CTMTQG xây dựng nông thôn mới: 15.796,213 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân xã giao:

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã và đại biểu HĐND xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Sông Hình khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp chuyên đề lần thứ Hai, thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Thường trực UBND xã;
- Thường trực UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Lơ Mô Tu**

Phụ lục
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ/HDND ngày 14 tháng 10 năm 2025)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án			KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 được duyệt				Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó			
			Tổng số	Trong đó: NSDP		Ngân sách TW	Ngân sách Tỉnh	Ngân sách huyện	
	ĐẦU TƯ XÃ SỐNG HÌNH (A+B+C)				94850,203	53409,113	6629,800	34811,290	
A	Vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương				28857,000	0,000	420,000	28437,000	
1	Dự án hoàn thành gd 2016-2020								
1.1	Giáo dục DT và GD nghề nghiệp								
	Trường Tiểu học Hai Riêng Số 2: HM: nhà lớp học 10 phòng	3493/QĐ-UBND ngày 26/12/2019	4.729	4.729	257			257	
1.2	Các hoạt động kinh tế								
a	lĩnh vực quy hoạch								
	Quy hoạch chung đô thị thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hình đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045	757/QĐ-UBND ngày 19/4/2019	1.721	1.721	621			621	
2	Dự án chuyển tiếp gd 2016-2020								
1.2	Các hoạt động kinh tế								
a	lĩnh vực giao thông								
	Nâng cấp, sửa chữa bến xe huyện	1651/QĐ-UBND ngày 21/09/2020	2.316	2.316	1.357			1.357,00	
b	công trình công cộng								
	Cơ sở hạ tầng quy hoạch khu dân cư và công trình công cộng khu phố 7, TT Hai Riêng	3493/QĐ-UBND ngày 26/12/2019	9.800	9.800	9.600			9.600,00	
3	Dự án khởi công mới gd 2021-2025								
3.1	Văn hóa, thông tin								
	Nhà sinh hoạt cộng đồng KP Ngõ Quyền	2465/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	1.456	1.456	1.383			1.383,00	
	Nhà sản truyền thống người Ê Đê - huyện Sông Hình	357/QĐ-UBND ngày 20/02/2023	4.500	4.500	4.500			4.500,00	
	Nhà sinh hoạt cộng đồng KP 2	1314/QĐ-UBND ngày 13/05/2022	1.500	1.500	1.500			1.500,00	
	Nhà sinh hoạt cộng đồng KP 9	859/QĐ-UBND ngày 7/04/2023	1.600	1.600	1.600			1.600,00	
	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu phố 2, Hạng mục: Công chính, tường rào, sân bê tông và trụ cờ	456/QĐ-UBND ngày 03/03/2023	450	450	420		420		
3.2	Giáo dục DT và GD nghề nghiệp								
	Trường THCS Trần Phú: HM: Khu hiệu bộ	558/QĐ-UBND ngày 7/03/2022	3.000	3.000	2.619			2.619,00	
3.3	Hoạt động các cơ quan quản lý nhà nước								
	Mua sắm trang thiết bị phục vụ hội nghị trực tuyến	380/QĐ-UBND ngày 21/02/2023	5.000	5.000	5.000			5.000,00	
B	Nguồn vốn CTMTQG PT KTXH vùng ĐB DTTS và miền núi				50.196,990	43.722,533	2.943,000	3.531,457	
I	ĐA 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt)				9.298,6	7.570,5	516,0	1.212,1	
1	Hỗ trợ nhà ở				2.552,0	2.320,0	116,0	116,0	
2	Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung				6.746,6	5.250,5	400,0	1.096,1	

STT	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án			KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 được duyệt				Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó			
			Tổng số	Trong đó: NSDP		Ngân sách TW	Ngân sách Tỉnh	Ngân sách huyện	
	Công trình nước sinh hoạt xã Sông Hinh giai đoạn 3		2365.569		2.365,6	2.365,6	-	-	
	Công trình cấp nước buôn Đức Mũi xã Ea Trol	1340/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	3188		3.188,0	2.141,9	-	1.046,1	
	Nâng cấp, sửa chữa công trình cấp nước sinh hoạt tập trung xã Sông Hinh	1512/QĐ-UBND ngày 23/7/2024	1241.854		1.193,0	743,0	400,0	50,0	
II	DA2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết				4.739,0	4.424,0	315,0	-	
	Xây dựng mở rộng mặt đường bê tông, rãnh thoát nước dọc và lề đường khu tái định cư xen ghép buôn Thinh, buôn Thu	378/QĐ-UBND ngày 15/11/2022	749,4		738,0	688,0	50,0	-	
	Xây dựng mở rộng mặt đường bê tông, rãnh thoát nước dọc và lề đường địa bàn bố trí dân xen ghép từ buôn Thu đi buôn Bàu	50/QĐ-UBND ngày 11/4/2023	1.123,6		1.100,0	1.100,0	-	-	
	Xây dựng mở rộng mặt đường bê tông, rãnh thoát nước dọc và lề đường địa bàn bố trí dân xen ghép buôn Ly	48/QĐ-UBND ngày 06/4/2023	999,7		980,0	950,0	30,0	-	
	Mở rộng mặt đường BTXM và hệ thống điện chiếu sáng tuyến đường khu tái định cư xen ghép buôn Thinh, buôn Thu nối đến QL 19c	1699/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	1.100,0		1.021,0	786,0	235,0	-	
	Công trình cấp nước buôn Đức Mũi xã Ea Trol				900,0	900,0	-	-	
III	DA 4(TDA 1): Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				18.813,1	15.651,0	1.163,0	1.999,0	
	Đường buôn Thinh đi buôn Thu QL19c	109/QĐ-UBND ngày 14/08/2020	1.201,0		401,0	401,0	-	-	
	Hội trường đa năng Trung tâm Văn hóa Thể thao xã EaTrol	119/QĐ-UBND ngày 31/08/2020	3.662,0		2.115,6	1.610,0	-	505,6	
	Cải tạo, nâng cấp cầu TrolNeh	72/QĐ-UBND ngày 26/04/2023	1.099,8		1.037,0	1.037,0	-	-	
	Sửa chữa, nâng cấp công, hàng rào, sân nền NVH buôn Đức Mũi	41/QĐ-UBND ngày 19/3/2023	230,0		228,0	228,0	-	-	
	Đường nội đồng từ hồ buôn Đức đi QL19c	1691/QĐ-UBND ngày 15/8/2024	1.499,2		1.486,0	1.486,0	-	-	
	Mở rộng đường bê tông lên dốc thôn Vĩnh Sơn	1663/QĐ-UBND ngày 13/8/2024	1.080,00		1.056,4	584,0	200,0	272,4	
	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng thôn Vĩnh Sơn	1701/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	700		669,5	529,5	140,0	-	
	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng thôn Buôn Thu, Buôn Thinh	1700/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	650		628,0	440,0	88,0	100,0	
	Đường giao thôn nội vùng và điện chiếu sáng thôn Vĩnh Sơn	1317/QĐ-UBND ngày 22/5/2025	1650		1.632,0	1.432,0	200,0	-	

STT	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án			KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 được duyệt				Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó			
			Tổng số	Trong đó: NSDP		Ngân sách TW	Ngân sách Tỉnh	Ngân sách huyện	
	Sửa chữa, gia cố mái taluy rãnh thoát nước đoạn ngã tư Buôn kit	246/QĐ-UBND, ngày 07/04/2023	449,2		439,1	370,0	30,0	39,1	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Hà Roi	793/QĐ-UBND, ngày 25/09/2023	734,2		552,1	350,0	27,0	175,1	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Ea ngao	593/QĐ-UBND, ngày 31/07/2023	734,2		424,2	330,0	25,0	69,2	
	Hệ thống điện chiếu sáng Buôn Kit	563/QĐ-UBND, ngày 17/07/2023	519,7		438,6	321,3	24,0	93,3	
	Mở rộng nghĩa địa Buôn Nhum	93/QĐ-UBND, ngày 21/06/2022	350,0		350,0	350,0	-	-	
	Điện chiếu sáng buôn Nhum	52/QĐ-UBND, ngày 26/04/2023	1.013,7		972,0	840,0	70,0	62,0	
	Điện chiếu sáng buôn Danh		1.135		1.113,7	920,0	69,0	124,7	
	Đường GT buôn 2Klôc đi buôn Hai Riêng		800		793,5	651,0	50,0	92,5	
	Điện chiếu sáng các buôn		765		758,3	522,0	40,0	196,3	
	Đường BTXM đi khu sản xuất Buôn Thô	208/QĐ-UBND ngày 25/10/2022	1.168		1.153,9	994,0	90,0	69,9	
	Nâng cấp mở rộng mặt đường BTXM từ QL 29 - Buôn Thô	207/QĐ-UBND ngày 25/10/2022	1.159		1.153,6	986,0	110,0	57,6	
	Nâng cấp mở rộng mặt đường BTXM từ QL 19 - Buôn Hai Riêng	151/QĐ-UBND ngày 25/08/2023	1.082		1.061,4	920,0	-	141,4	
	Cổng Tường rào Trường TH & THCS xã Ea Trol		329,3		329,3	329,3	-	-	
	Mở rộng nghĩa địa buôn Thu				20,0	20,0	-	-	chưa thực hiện
IV	DAS (TDA 1): Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.				8.047,0	7.395,0	652,0	-	-
	Công trình Trường PTDT Nội trú huyện Sông Hinh; hạng mục: Nhà truyền thống		1.104,7		1.104,7	1.104,7	-	-	-
	Trường PTDT Nội trú huyện Sông Hinh; Hạng mục: Nhà lớp học 02 phòng; Bể bơi và nhà vòm; Nhà nội trú học sinh; Tường rào, sân bê tông, nhà vệ sinh học sinh và các hạng mục phụ trợ khác.		5.435,0		5.435,0	5.435,0	-	-	-

Page 3

STT	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án			KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 được duyệt				Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó			
			Tổng số	Trong đó: NSDP		Ngân sách TW	Ngân sách Tỉnh	Ngân sách huyện	
	Trường PTDT Nội trú huyện Sông Hinh; Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo nhà Đa năng và khu vệ sinh học sinh.		1.499,3		1.181,3	855,3	326,0	-	-
	Trường PTDT Nội trú huyện Sông Hinh; Hạng mục: Sửa chữa nhà công vụ giáo viên và xây dựng nhà để xe học sinh.		330,0		326,0	-	326,0	-	
V	DA6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch				7.887,32	7.270,00	297,00	320,32	
	Sửa chữa NVH Buôn Đực Mũi (NVH Buôn Mũi Cũ)	368/QĐ-UBND ngày 10/11/2022	350		346,5	346,5	-	-	
	Hỗ trợ đầu tư xây dựng Điểm du lịch cộng đồng buôn Lỵ	43/QĐ-UBND ngày 19/03/2023	647,2		625,0	625,0	-	-	
	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và trang thiết bị tại các thôn, buôn vùng ĐBDTTS: Cải tạo Nhà văn hóa – Khu thể thao các thôn buôn	49/QĐ-UBND ngày 06/4/2023	735,0		700,0	700,0	-	-	
	Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch xã Sông Hinh	396/QĐ-UBND ngày 22/11/2022	150,0		150,0	150,0	-	-	
	Cải tạo nhà văn hóa- Khu thể thao Buôn Kít	258/QĐ-UBND ngày 6/4/2023	200,0		200,0	200,0	-	-	
	Cải tạo nhà văn hóa- Khu thể thao Hà Rôi	1035/QĐ-UBND ngày 4/12/2023	176,0		174,0	150,0	24,0	-	
	Cải tạo nhà văn hóa- Khu thể thao Ea Ngao	1036/QĐ-UBND ngày 4/12/2023	175,8		173,0	150,0	23,0	-	
	Xây dựng NVS Nhà SHCD Buôn Dánh (Buôn Dánh B cũ)	43a/QĐ-UBND, ngày 15/03/2021	119,0		119,0	104,0	15,0	-	
	Xây dựng NVS Nhà SHCD Buôn Ma Sung	43b/QĐ-UBND, ngày 15/03/2021	119,0		119,0	104,0	15,0	-	
	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa - khu thể thao Buôn Nhum	1424/QĐ-UBND ngày 04/7/2024	300,0		299,8	172,0	100,0	27,8	
	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa và khu thể thao Buôn 2 Klóc	1427/QĐ-UBND ngày 05/7/2024	800,0		798,2	580,0	100,0	118,2	
	Cải tạo Nhà văn hóa - Khu thể thao buôn Bách, Buôn Hai Riêng	312/QĐ-UBND ngày 13/8/2024	380,0		363,0	250,0	20,0	93,0	
	Hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu thuộc dự án 6		700,0		700,0	700,0	-	-	
	Hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu thuộc dự án 6: Hm: Thiết kế, lắp đặt biển chỉ dẫn du lịch		1.558,0		1.558,0	1.500,0	-	58,0	

STT	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án			KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 được duyệt				Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó			
			Tổng số	Trong đó: NSDP		Ngân sách TW	Ngân sách Tỉnh	Ngân sách huyện	
	Hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu thuộc dự án 6: Hm: Hỗ trợ phục dựng cảnh quan, lâm giàu tài nguyên, đường dạo nội bộ, điện chiếu sáng, sơ đồ tour tuyến, biển hiệu các hộ gia đình có dịch vụ phục vụ khách du lịch.		950,0		923,2	900,0	-	23,2	
	Cải tạo, nâng cấp khu thể thao tại buôn Ly		550,0		538,5	538,5	-	-	chưa thực hiện
	Điểm đến du lịch thác H'ly		100,0		100,0	100,0	-	-	chưa thực hiện
VI	DA10 (TDA 2): Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.				1.412,00	1.412,00	-	-	
	Chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG DTTS & MN năm 2022-2023		463,0		463,0	463,0	-	-	
	Chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG DTTS & MN năm 2024-2025		292,0		381,0	381,0	-	-	
	Chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG DTTS & MN (các xã còn lại)		657,0		568,0	568,0	-	-	chưa thực hiện
C	Nguồn vốn CTMTQG xây dựng nông thôn mới				15.796,213	9.686,580	3.266,800	2.842,833	
	Hội trường đa năng Trung tâm Văn hóa Thể thao xã EaTrol	119/QĐ-UBND ngày 31/08/2020	3,662,0		600,0	-	600,0	-	
	Đường nội đồng từ QL 19C đi khu đồng ruộng Buôn Đức Mùi	số 69/QĐ-UBND ngày 12/03/2021	393,6		340,7	340,7	-	-	
	Nâng cấp , mở rộng đường từ ngã ba thôn suối dừa đến NVH thôn Ea Ngao				464,0	-	464,0	-	
	Nâng cấp mở rộng đường từ ngã ba thôn suối dừa đến NVH Thôn Ea Ngao				301,0	301,0	-	-	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Hà Roi	số 793/QĐ-UBND, ngày 25/09/2023	734,2		182,0	182,0	-	-	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Ea ngao	số 593/QĐ-UBND, ngày 31/07/2023	734,16		310	310	0	0	
	Hệ thống điện chiếu sáng Buôn Kít	số 563/QĐ-UBND, ngày 17/07/2023	519,75		81	81	0	0	

STT	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án			KH trung hạn giai đoạn 2021-2025 được duyệt				Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó			
			Tổng số	Trong đó: NSDP		Ngân sách TW	Ngân sách Tỉnh	Ngân sách huyện	
	Nâng cấp, mở rộng đường từ nhà văn hóa thôn Ea Ngao đến nhà ông Kso Y Tư thôn Hà Roi	số 367/QĐ-UBND, ngày 25/05/2023	2.895,50		2816,5	1442	700	674,5	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Bình Yên	số 594/QĐ-UBND, ngày 31/07/2023	754,58		754,51	613	0	141,51	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Hòa Sơn	số 562/QĐ-UBND, ngày 17/07/2023	589		589,2	387	86	116,2	
	Hệ thống rãnh thoát nước dọc đường từ QL19c đi thôn Ea Ngao	số 268/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	496		483.823	226	200	57.823	
	Mở rộng nghĩa địa Thôn Hà Roi		350		150	150	0	0	
	Đường trục chính nội đồng Buôn Ma Sung đi Thác Khôi				989	0	773,8	215,2	
	Trung tâm Văn hóa Thể thao xã EaBia				155,994	155,994	0	0	
	Nâng cấp tuyến đường nghĩa địa Buôn K Rông đi bờ Sông Hinh và đi Buôn Dành A				381,076	381,076	0	0	
	Nâng cấp đường giao thông khu dân cư buôn Dành	46/QĐ-UBND 26/4/2023	1.827,00		1214	1005	65	144	
	Nâng cấp đường giao thông khu dân cư buôn 2 Klóc	47/QĐ-UBND 26/4/2023	1.757,00		1225,93	965,93	50	210	
	Nâng cấp đường giao thông khu dân cư buôn Ma Sung	49/QĐ-UBND 26/4/2023	1.737,00		1130	955	55	120	
	Nâng cấp đường giao thông khu dân cư buôn Dòn Chách	48/QĐ-UBND 26/4/2023	1.214,00		825,6	668	40	117,6	
	Nâng cấp đường GT QL.19c đi nghĩa địa buôn Dành	51/QĐ-UBND 26/04/2023	819,00		555	450	0	105	
	Sửa chữa, cải tạo nghĩa địa các buôn	50/QĐ-UBND 26/4/2023	846,00		527	338	40	149	
	Nâng cấp đường giao thông từ buôn Krông đi buôn 2 Klóc		1.700,00		1109,9	734,9	99	276	
	Điện chiếu sáng từ QL19C đi buôn Dành A cũ		620,00		610	0	94	516	

Handwritten signature/initials